

Số: 03 /KH-TMNHN

Hoàng Nam, ngày 15 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai quy chế công khai năm học 2022 – 2023

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống quốc dân; Trường Mầm non xã Hoàng Nam ban hành Kế hoạch triển khai quy chế công khai năm học 2022-2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH:

Thực hiện công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá các cơ sở giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật

- Thực hiện công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy tính dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

II. THỰC HIỆN CÔNG KHAI

1. Nội dung công khai :

1.1 Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

- Cam kết chất lượng giáo dục: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được; chương trình giáo dục mà nhà trường thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non (*Biểu số 1*)

- Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: Số trẻ em/nhóm, lớp; số trẻ em học 2 buổi/ngày; số trẻ em khuyết tật học hoà nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khoẻ định kỳ; kết quả phát triển sức khoẻ của trẻ em; số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi. (*Biểu số 2*)

- Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian

- Kiểm định chất lượng giáo dục: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

1.2 Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

- Cơ sở vật chất: Diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so

với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp. (Biểu số 3)

- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo. (Biểu số 4)

1.3. Công khai thu chi tài chính:

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính (Theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính;

- Công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 (Biểu số 2)
- Công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý I năm 2022 (Biểu số 3)
- Công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 (Biểu số 3)
- Công khai quyết toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2021 (Biểu số 4)

2. Thời gian công khai

- Công khai từ 07 tháng 7 năm 2022 đến 07 tháng 8 năm 2022.

Việc bắt đầu niêm yết và kết thúc niêm yết thực hiện bằng biên bản có xác nhận của cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan.

3. Hình thức công khai:

- Niêm yết các biểu công khai tại văn phòng nhà trường, tại hệ thống bảng tuyên truyền ở cả hai khu trường Mầm non A và B
- Công khai trên website của nhà trường.
- Công khai trong cuộc họp với CMHS

4. Phạm vi công khai:

Phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường. Thông báo cho CMHS nhà trường được biết, công khai trước các tổ chức chính trị, xã hội.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN



- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định theo quy chế và kế hoạch đề ra; báo cáo kết quả công tác công khai minh bạch hàng năm nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý.

- Việc tổ chức công khai phải đảm bảo tính dân chủ, minh bạch trong cơ quan. Thời gian công khai đúng quy định. Hiệu trưởng nhà trường hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin được công khai.

Trên đây là kế hoạch triển khai quy chế công khai năm học 2022 – 2023 của trường mầm non xã Hoàng Nam./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để BC);
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ TOÀN

Hoàng Nam, ngày 10 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, tổng hợp việc thực hiện công khai trong trường mầm non năm học 2021-2022, đầu năm 2022 - 2023

Thực hiện công văn số 403/PGDDĐT ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Phòng giáo dục và đào tạo Nghĩa Hưng về việc tăng cường công tác công khai trong các cơ sở giáo dục, công văn số 1148/SGD ngày 06/8/2021 về việc tăng cường công tác công khai trong cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nam Định, trường mầm non xã Hoàng Nam báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, TỔNG HỢP

1. Việc cập nhật, phổ biến, quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT về việc thực hiện công khai tại cơ sở giáo dục

* Các văn bản đã cập nhật:

Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập;

Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non

Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22/01/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục;

Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Thông tư liên tịch số: 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ ;

Thông tư số: 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ GD-ĐT ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính;

Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh Nam Định về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết 24/2018/NQ-HĐND đến hết năm học 2021-2022 và Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 quy định về các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý;

Công văn số 1148/SGD ngày 06/8/2021 về việc tăng cường công tác công khai trong cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nam Định

Công văn số 1456/STC-HCSN ngày 05 tháng 9 năm 2022 về việc hướng dẫn thu, chi các khoản thu dịch vụ, phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý năm học 2022-2023

Hướng dẫn số: 1396/SGDDĐT-KHTC ngày 05 tháng 9 năm 2022 về việc thực hiện quản lý thu, chi học phí và các khoản dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý năm học 2022 - 2023;

Công văn số 186/PGDDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Phòng GD-ĐT về việc công khai đối với trường học.

* Việc phổ biến, quán triệt; Hình thức phổ biến, quán triệt:

- Văn bản niêm yết công khai tại nhà trường;
- Phổ biến kết quả công khai tới giáo viên, cha mẹ học sinh trong kỳ họp PHHS cuối năm, buổi tổng kết năm học và đầu năm học mới;
- Đăng tải trên Website của nhà trường;
- Thời điểm: Khi kết thúc năm học và cập nhật thường xuyên khi có văn bản mới hoặc có nội dung thay đổi;

* Việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT:

- Văn bản niêm yết công khai tại nhà trường;
- Phổ biến tới cha mẹ học sinh trong các kỳ họp PHH Strong năm học, buổi tổng kết năm học và vào đầu năm học mới
- Đăng tải trên Website của nhà trường;
- Thời điểm: Cập nhật thường xuyên khi có nội dung thay đổi hoặc có các văn bản

2. Việc thực hiện công khai tại nhà trường

2.1. Kết quả thực hiện những nội dung đã thực hiện trong năm học 2021 - 2022, đầu năm học 2022 – 2023:

2.1.1. Về việc công khai cam kết chất lượng giáo dục :

- Biểu mẫu 01: Cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng GD thực tế của trường Mầm non, năm học 2022 - 2023.

Nhà trường dán đường link trên Website:

(<http://mnhoangnam.namdinh.edu.vn/tin-tuc/truong-mam-non-hoang-nam-trien-khai-quy-che-cong-khai-nam-h.html>)

+ Biểu mẫu 2: Công khai chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế năm học 2021-2022.

Nhà trường dán đường link trên Website:

(<http://mnhoangnam.namdinh.edu.vn/tin-tuc/truong-mam-non-hoang-nam-trien-khai-quy-che-cong-khai-nam-h.html>)

2.1.2. Về việc công khai cơ sở vật chất, thông tin đội ngũ nhà giáo:

+ Biểu mẫu 3: Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường Mầm non năm học 2022 – 2023

(<http://mnhoangnam.namdinh.edu.vn/tin-tuc/truong-mam-non-hoang-nam-trien-khai-quy-che-cong-khai-nam-h.html>)

Nhà trường dán đường link trên Website:

+ Biểu mẫu 4: Công khai thông tin đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường Mầm non năm học 2022-2023:

Nhà trường dán đường link trên Website:

(<http://mnhoangnam.namdinh.edu.vn/tin-tuc/truong-mam-non-hoang-nam-trien-khai-quy-che-cong-khai-nam-h.html>)

2.1.3. Về việc công khai thu chi tài chính: (theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2019 của Bộ tài chính sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính bao gồm các biểu số 2, 3,4)

a. Tình hình tài chính

Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách

nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b. Học phí và các khoản thu khác từ người học

Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

c. Các khoản chi theo từng năm học

Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm

Về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

đ. Kết quả kiểm toán (nếu có)

Thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

2.2. Hình thức và thời điểm và công khai:

* Những hình thức thực hiện việc công khai nói chung

- Niêm yết công khai tại bảng tuyên truyền ở cả hai khu A và B; tại văn phòng nhà trường, trang Website của nhà trường;

+ Thời điểm công bố là đầu năm học, hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan;

+ Đối với nội dung các khoản thu từ học sinh trong năm học, phổ biến trong các cuộc họp cha mẹ học sinh.

- Thời điểm thực hiện việc công khai:

+ Công khai từ ngày 7/7/2022 đến ngày 7/8/2022. Việc bắt đầu niêm yết và kết thúc niêm yết thực hiện bằng biên bản có xác nhận của cán bộ, công chức của cơ quan.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- Nhà trường thực hiện tốt Quy chế công khai;

- Các nội dung công khai chính xác, minh bạch

- Nhà trường đã bám sát các văn bản để phổ biến quán triệt; thực hiện cam kết không thu các khoản ngoài quy định; có đủ hồ sơ sổ sách phục vụ quản lý...

- Nhà trường đã làm khá tốt việc thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT đảm bảo đủ nội dung và thời điểm công khai.

2. Tồn tại, hạn chế:

III. KIẾN NGHỊ

1. Đối với chính quyền địa phương: Hỗ trợ thêm về cơ sở vật chất để đáp ứng được với yêu cầu hiện tại.

2. Đối với Phòng GD-ĐT và Sở GDĐT: Tạo điều kiện bồi dưỡng CNTT cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao khả năng ứng dụng CNTT có thể thiết lập được trang điện tử chính thức của nhà trường và tạo lập được đường link trên các mạng khác

3. Đối với các cơ quan khác có liên quan: Không

Trên đây là báo cáo thực hiện quy chế công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT-KHHC ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo của trường Mầm non xã Hoàng Nam./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**
HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ TOÀN

Số: 16/QĐ-MNHN

Hoàng Nam, ngày 08 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công khai các điều kiện giáo dục năm học 2022 -2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON XÃ HOÀNG NAM

Căn cứ vào văn bản hợp nhất số 04/VBHN- BGDDT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường mầm non.

Căn cứ vào Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/ 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính;

Căn cứ vào công văn chỉ đạo của Phòng GD&ĐT huyện Nghĩa Hưng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông báo công khai các điều kiện giáo dục theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

Điều 2. Hình thức và thời điểm công khai.

Niêm yết Công khai tại nhà trường ở 2 địa điểm: Bản tin chung và trên Website của nhà trường.

Thời gian công khai từ ngày 07/7/2022 đến hết ngày 07/8/2022.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng trường, các tổ trưởng chuyên môn, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường Mầm non xã Hoàng Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.



PHÒNG GD&ĐT NGHĨA HƯNG
TRƯỜNG MN XÃ HOÀNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16 /QĐ-TMNHN

Hoàng Nam, ngày 08 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế công khai của trường MN xã Hoàng Nam

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON XÃ HOÀNG NAM

Căn cứ vào văn bản hợp nhất số 04/VBHN- BGDDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường mầm non.

Căn cứ vào Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/ 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính;

Căn cứ theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

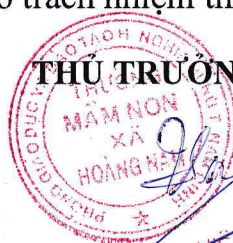
Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế công khai năm học 2022-2023 của trường Mầm non xã Hoàng Nam

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký..

Điều 3. Văn phòng trường, các tổ trưởng chuyên môn, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Mầm non xã Hoàng Nam có trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ TOAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai đối với cơ sở giáo dục năm học 2022 - 2023

Vào hồi 8h00' ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trường Mầm non xã Hoàng Nam tiến hành niêm yết các biểu về công khai đối với cơ sở giáo dục năm học 2022 – 2023.

1. Thành phần gồm có:

- Bà : Nguyễn Thị Toan – Hiệu trưởng
- Bà : Trần Thị Phi – Phó hiệu trưởng
- Bà : Trần Thị Thu Hà – Phó hiệu trưởng
- Bà: Nguyễn Thị Thía – Chủ tịch công đoàn
- Bà : Hoàng Thị Nga – Bí thư chi đoàn -Thư ký
- Bà: Bùi Thị Huyền – Trưởng ban thanh tra nhân dân của nhà trường
- Ông : Dương Công Luật – Phó trưởng ban Đại diện CMHS

2. Nội dung: Công khai các số liệu bao gồm:

2.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế :

- * Cam kết chất lượng giáo dục năm học 2022-2023: *Kèm theo biểu số 01*
- * Cam kết chất lượng giáo dục thực tế năm học 2021 -2022: *Kèm theo biểu số 02*
- * Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn Quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian
- * Kiểm định cơ sở giáo dục : Công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục

2.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

- * Cơ sở vật chất năm học 2022-2023: *Kèm theo biểu số 03*
- * Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:
 - Số lượng giáo viên , CBQL, nhân viên được chia theo từng hạng chức danh nghề nghiệp và trình độ đào tạo. *Kèm theo biểu số 04*

- Số lượng CBQL,GV,NV được đào tạo bồi dưỡng: hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo

2.3. Công khai thu chi tài chính:

Công khai tài chính năm 2021,2022 theo các biểu mẫu số 2,3,4

3. Thời gian niêm yết

Từ ngày 07/7/2022 đến hết ngày 07/8/2022

4. Hình thức

- Niêm yết các biểu công khai tại văn phòng nhà trường, tại hệ thống bảng tuyên truyền ở cả hai khu trường Mầm non A và B

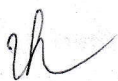
- Công khai trên Website của nhà trường

- Công khai trong cuộc họp với CMHS .

Tất cả các bản công khai đều được Ban giám hiệu nhà trường ký duyệt, đóng dấu. Bà Nguyễn Thị Thía dán niêm yết, có sự chứng kiến của bà Hoàng Thị Nga – người viết biên bản, bà Bùi Thị Huyền – Trưởng ban thanh tra nhân dân của nhà trường.

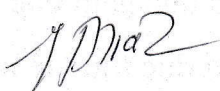
Biên bản kết thúc vào hồi 10h30' ngày 07 tháng 7 năm 2022

THƯ KÝ



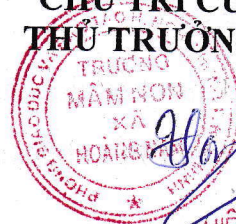
Hoàng Thị Nga

ĐẠI DIỆN CÔNG ĐOÀN
ĐƠN VỊ



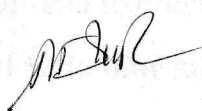
Nguyễn Thị Thía

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



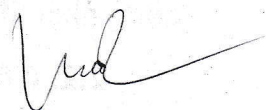
HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ TOÀN

ĐẠI DIỆN BAN
THANH TRA NHÂN DÂN



Bùi Thị Huyền

ĐẠI DIỆN PHHS



Dương Công Luật

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN

Kết thúc công khai đối với cơ sở giáo dục năm học 2022 - 2023

Vào hồi 14h00 ngày 07 tháng 8 năm 2022, tại trường Mầm non xã Hoàng Nam tiến hành niêm yết các biểu về công khai đối với cơ sở giáo dục năm học 2021 - 2022.

1. Thành phần gồm có:

- Bà : Nguyễn Thị Toan – Hiệu trưởng
- Bà : Trần Thị Phi – Phó hiệu trưởng
- Bà : Trần Thị Thu Hà – Phó hiệu trưởng
- Bà: Nguyễn Thị Thía – Chủ tịch công đoàn
- Bà : Hoàng Thị Nga – Bí thư chi đoàn -Thư ký
- Bà: Phạm Thị Thuý – Trưởng ban thanh tra nhân dân của nhà trường
- Ông : Ông : Dương Công Luật – Phó trưởng ban Đại diện CMHS

2. Nội dung

- Tiến hành lập biên bản kết thúc niêm yết công khai đối với cơ sở giáo dục năm học 2022 - 2023 trường Mầm non xã Hoàng Nam theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế :

- * Cam kết chất lượng giáo dục năm học 2022-2023: *Kèm theo biểu số 01*
- * Cam kết chất lượng giáo dục thực tế năm học 2021 -2022: *Kèm theo biểu số 02*
- * Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn Quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian
- * Kiểm định cơ sở giáo dục : Công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục

2.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

* Cơ sở vật chất năm học 2022-2023: *Kèm theo biểu số 03*

* Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

- Số lượng giáo viên , CBQL, nhân viên được chia theo từng hạng chức danh nghề nghiệp và trình độ đào tạo. *Kèm theo biểu số 04*

- Số lượng CBQL,GV,NV được đào tạo bồi dưỡng: hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo

2.3. Công khai thu chi tài chính:

Công khai tài chính năm 2021,2022 theo các biểu mẫu số 2,3,4

3. Trong thời gian niêm yết 30 ngày, không có ý kiến phản ánh của cán bộ giáo viên, phụ huynh học sinh, học sinh về việc công khai không trung thực; không có nội dung cần xác minh, giải trình đối với các số liệu được công khai.

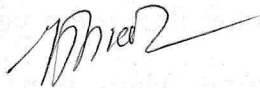
Biên bản lập xong hồi 16h00 cùng ngày, những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

THƯ KÝ



Hoàng Thị Nga

**ĐẠI DIỆN CÔNG ĐOÀN
ĐƠN VỊ**




Nguyễn Thị Thía

**CHỦ TRÌ CUỘC HỌP
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



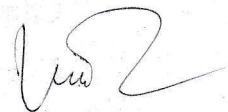
**HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ TOÀN**

**ĐẠI DIỆN BAN
THANH TRA NHÂN DÂN**



Bùi Thị Huyền

ĐẠI DIỆN PHHS



Dương Công Luật

Biểu mẫu 01

PHÒNG GD&ĐT NGHĨA HƯNG
TRƯỜNG MN XÃ HOÀNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022- 2023

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	- 98% trẻ đạt theo mục tiêu độ tuổi	- 100% trẻ đạt theo mục tiêu độ tuổi
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	Triển khai và chỉ đạo 100% nhóm trẻ thực hiện chương trình GDMN. Chương trình ban hành kèm theo thông tư số 51/2020TT-BGDĐT và Chương trình GDMN sau sửa đổi theo thông tư 28/2016/TT-BGDĐT.	Triển khai và chỉ đạo 100% lớp thực hiện chương trình GDMN. Chương trình ban hành kèm theo thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT và Chương trình GDMN sau sửa đổi theo thông tư 28/2016/TT-BGDĐT.
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	- 98% số trẻ đạt được các mục tiêu các lĩnh vực giáo dục phát triển thể chất, giáo dục phát triển nhận thức, giáo dục phát triển ngôn ngữ, giáo dục phát triển tình cảm xã hội và thẩm mỹ.	- 100% số trẻ đạt được các mục tiêu các lĩnh vực giáo dục phát triển thể chất, giáo dục phát triển nhận thức, giáo dục phát triển ngôn ngữ, giáo dục phát triển tình cảm xã hội, giáo dục phát triển thẩm mỹ,
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	Duy trì và giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I; trường đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp- An toàn; đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục, tạo điều kiện cho trẻ được học tập và vui chơi trong môi trường giáo dục tốt nhất	Duy trì và giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I; trường đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp- An toàn; đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục, tạo điều kiện cho trẻ được học tập và vui chơi trong môi trường giáo dục tốt nhất

Hoàng Nam, ngày 06 tháng 7 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ TOÀN

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế
năm học 2021 - 2022

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	458	0	44	62	102	110	140
1	Số trẻ em nhóm ghép	0						
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày	0						
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	458	0	44	62	102	110	140
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	0						
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	458	0	44	62	102	110	140
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	458	0	44	62	102	110	140
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	458	0	44	62	102	110	140
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường	458	0	44	62	102	110	140
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	1		0	0	0	1	0
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	458	0	44	62	102	110	140
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	1		0	0	0	0	1
5	Số trẻ thừa cân béo phì	0		0	0	0	0	0
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục							
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	106		44	62			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	352				102	110	140

Hoàng Nam, ngày 06 tháng 7 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



HIỆU TRƯỞNG

Biểu mẫu 03

PHÒNG GD&ĐT NGHĨA HƯNG
TRƯỜNG MN XÃ HOÀNG NAM

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non,
năm học 2022 - 2023**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	16	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	16	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	8436	22.14
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	6850	17.9
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	42.5	1.87
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	8	0.33
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	14.7	0.61
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)		
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	42.5	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	60	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định:		
1	- Khối MG 5 tuổi	108/114	94.7%
	- Khối MG 4 tuổi	109/117	93.2%
	- Khối MG 3 tuổi	85/95	89.5%
	- Khối NT24-36tháng	73/83	88%
	- Khối NT 18-24tháng	55/62	88.7%
	2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	
	- Khối MG 5 tuổi	6/114	5.3%
	- Khối MG 4 tuổi	8/117	6.8%
	- Khối MG 3 tuổi	10/95	10.5%
	- Khối NT24-36 tháng	10/83	12%
	- Khối NT 18-24 tháng	7/62	11.3%
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	10	Số bộ/sân chơi

				(trường)		
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	16				
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)	20 bộ thiết bị		Số thiết bị/nhóm (lớp)		
	Cầu treo	2				
	Cầu lóp	2				
	Xích đu	2				
	Thang leo chữ A	2				
	Gôn bóng	2				
	Bảng chơi thông minh	1				
	Thang dây	2				
	Ô nhảy dây chun	2				
	Bập bênh	5				
		Số lượng(m ²)				
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2		16		0.33
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0		0		0

(*Theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XIV	Kết nối internet	X	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	X	
XVI	Tường rào xây	X	
..		

Hoàng Nam, ngày 06 tháng 7 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN THỊ TOAN

Biểu mẫu 04

PHÒNG GD&ĐT NGHĨA HƯNG
TRƯỜNG MN XÃ HOÀNG NAM

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022 - 2023

ST T	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			T S	Th S	Đ H	C Đ	T C	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	43			12	20	3	0	3	28	4	15	20	0	0
I	Giáo viên	32			9	20	3	0	3	27	2	12	20	0	0
1	Nhà trẻ	8			3	3	2	0	2	5	1	3	5		
2	Mẫu giáo	24			6	17	1	0	1	22	1	9	15		
II	Cán bộ quản lý	3			3					1	2	3			
1	Hiệu trưởng	1			1						1	1			
2	Phó hiệu trưởng	2			2					1	1	2			
III	Nhân viên	8			1										
1	Nhân viên văn thư	0													
2	Nhân viên kế toán	1			1										
3	Thủ quỹ	0													
4	Nhân viên y tế	0													
5	Nhân viên khác	7													
5.1	Nhân viên bảo vệ	2													
5.1	Nhân viên nuôi ăn	5													

Hoàng Nam, ngày 06 tháng 7 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị

